****

**MẪU THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

***(Dùng để kiểm chứng trước khi công bố Bảng xếp hạng PROFIT500 năm 2022)***

|  |
| --- |
| 1. **THÔNG TIN TỔNG QUAN**
 |
| Tên Doanh nghiệp |  |
| Tên tiếng Anh |  |
| Mã số thuế |  |
| Trụ sở chính |  |
| Tel/Fax |  |
| Email/Website |  |
| Tình trạng niêm yết |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| [ ]  HNX | [ ]  HOSE | [ ]  Chưa niêm yết | **Mã chứng khoán:**  |

 |
| Năm thành lập |  |
| Vốn điều lệ |  |
| Sở hữu vốn |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [ ]  100% Vốn nhà nước | [ ]  Vốn nhà nước > 50% | [ ]  Vốn nhà nước ≤ 50% |
| [ ]  100% Vốn tư nhân | [ ]  Doanh nghiệp liên doanh | [ ]  100% Vốn nước ngoài |

 |
| Ngành SXKD chính |  |
| Tổng Giám đốc |  |
| Điện thoại |  |
| Đại diện liên hệ/Chức danh |  |
| Email/Điện thoại đại diện liên hệ |  |
| 1. **CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2021 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 (ĐƠN VỊ: TRIỆU ĐỒNG)**
 |
|  | **NĂM 2021** | **6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 (ƯỚC TÍNH)** |
| Tổng tài sản |  |  |
| Vốn chủ sở hữu |  |  |
| Tổng Doanh thu |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế |  |  |
| Tổng lao động |  |  |

**Ghi chú:**

1. *Kính đề nghị Quý Doanh nghiệp gửi bảng Mẫu Thông tin doanh nghiệp cho Ban Tổ chức qua email, fax hoặc bưu điện trước* ***17h ngày 23/08/2022.*** *Các tài liệu kèm theo nếu có (Báo cáo Tài chính kiểm toán, Báo cáo quyết toán thuế…) là các Bản sao có xác nhận của Doanh nghiệp. Doanh nghiệp cam kết và chịu trách nhiệm về tính khách quan và xác thực của các thông tin cung cấp cùng các tài liệu, tư liệu kèm theo.*
2. *Quý Doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, tập đoàn vui lòng sử dụng số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán.*

|  |  |
| --- | --- |
| Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QRdưới đây để tải bản mềm (nếu cần): |  **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP** **(Ký tên và đóng dấu)** |

# PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP

*Khảo sát này được thực hiện nhằm đánh giá về hiệu quả kinh doanh, các yếu tố ảnh hưởng đến tình hình tăng trưởng lợi nhuận và những đề xuất chính sách mà Doanh nghiệp mong muốn Chính phủ thực hiện trong năm 2022****.*** *Vietnam Report cam kết phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin.*

***Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!***

PHẦN I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. **Tên doanh nghiệp:.................................................................................................................................**
2. **Ngành nghề hoạt động**

[ ]  Bất động sản/Xây dựng [ ]  Tài chính/Ngân hàng/Bảo hiểm

[ ]  Bán lẻ [ ]  Điện/Năng lượng

[ ]  Thực phẩm/Đồ uống [ ]  Dược phẩm/Y tế

[ ]  Du lịch/Giải trí [ ]  Vận tải/Logistics

[ ]  Công nghệ thông tin/Viễn thông [ ]  Nông nghiệp/Lâm nghiệp/Thủy sản

[ ]  Công nghiệp/Chế tạo [ ]  Dệt may/Da giày

[ ]  Khác (vui lòng ghi rõ):.....................................................................................................................................................

PHẦN II. THỰC TRẠNG KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

1. **Quý DN thay đổi như thế nào trong 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm trước?**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Tăng lên đáng kể** | **Tăng lên một chút** | **Không thay đổi** | **Giảm đi không đáng kể** | **Giảm đi nhiều** |
| **Doanh thu** | 🞎 | 🞎 | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| **Lợi nhuận** | 🞎 | 🞎 | 🞎 | 🞎 | 🞎 |

1. **Tính đến thời điểm hiện tại, Quý DN đánh giá thế nào về mức độ hoàn thành kế hoạch đã đề ra trong năm 2022?**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Hoàn thành dưới 20% kế hoạch** | **Hoàn thành 20-50% kế hoạch** | **Hoàn thành trên 50% - 80% kế hoạch** | **Hoàn thành trên 80% kế hoạch** |
| **Doanh thu** | 🞎 | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| **Lợi nhuận** | 🞎 | 🞎 | 🞎 | 🞎 |

1. **Quý DN đánh giá thế nào về kết quả kinh doanh hiện nay so với trước khi chưa bùng phát đại dịch COVID-19?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Vượt mức trước khi đại dịch** | **Trở lại với mức trước khi đại dịch** | **Chưa trở lại mức trước khi đại dịch** |
| **Doanh thu** | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| **Lợi nhuận** | 🞎 | 🞎 | 🞎 |

PHẦN III. NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI TÌNH HÌNH TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN CỦA DN

**1. Top 3 khó khăn nào dưới đây ảnh hưởng đến tăng trưởng lợi nhuận của Quý DN trong năm 2022?**

[ ]  Gián đoạn do dịch bệnh gây ra (dịch COVID-19, dịch đậu mùa khỉ,… )

[ ]  Khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn

[ ]  Đứt gãy chuỗi cung ứng

[ ]  Sức mua của người tiêu dùng giảm sút, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp

[ ]  Bất ổn kinh tế - chính trị trên thế giới

[ ]  Áp lực lạm phát đang có xu hướng gia tăng

[ ]  Thiếu nhân lực sản xuất

[ ]  Không gặp khó khăn gì đáng kể

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):…………………………………………………………………………....................................................................

**2. Quý DN đã có những thay đổi gì trong chiến lược quản trị để thích ứng với tình hình hiện nay?**

[ ]  Tìm kiếm nhà cung ứng nguyên vật liệu mới

[ ]  Nỗ lực duy trì khách hàng trung thành

[ ]  Chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh

[ ]  Cắt giảm chi phí

[ ]  Tăng cường liên kết với các DN khác

[ ]  Đổi mới cách thức marketing, đa dạng kênh phân phối, đẩy mạnh hoạt động bán hàng trên các sàn TMĐT

[ ]  Tìm kiếm thị trường tiêu thụ mới

[ ]  Đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro và quản lý tài chính

[ ]  Đẩy mạnh đầu tư vào chuyển đổi số

[ ]  Tái cơ cấu bộ máy nhân sự

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):.................................................................................................................................................

**3. Quý DN có đang chịu áp lực tăng giá đối với các yếu tố đầu vào (nguyên vật liệu, tiền lương,…) không?**

[ ]  Có, áp lực rất lớn

[ ]  Có, áp lực tương đối

[ ]  Không chịu áp lực

**4. Nếu có, Quý DN dự báo áp lực tăng giá này sẽ kéo dài trong bao lâu ?**

[ ]  Không kéo dài

[ ]  Kéo dài đến cuối năm 2022

[ ]  Kéo dài đến giữa năm 2023

[ ]  Kéo dài đến cuối năm 2023

[ ]  Kéo dài đến sau năm 2023

**5. Theo Quý DN đâu là những yếu tố đang làm giá sản phẩm tăng hiện nay?**

[ ]  Gián đoạn của chuỗi cung ứng

[ ]  Thiếu nguồn lao động

[ ]  Thiếu nhà cung cấp dịch vụ

[ ]  Giá nguyên vật liệu tăng cao

[ ]  Yêu cầu cao đối với chất lượng sản phẩm, dịch vụ

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):.................................................................................................................................................

**6. Top 3 hệ quả lớn nhất khi gặp khó khăn trong việc tuyển dụng và giữ chân nhân viên của Quý DN hiện nay (Nếu có)?**

[ ]  Thiếu hụt lao động sản xuất kinh doanh

[ ]  Tăng khối lượng công việc hoặc thời gian làm thêm của nhân viên

[ ]  Giảm tinh thần và năng suất của nhân viên

[ ]  Ảnh hưởng tới quá trình phát triển sản phẩm

[ ]  Giảm năng suất hoặc trì hoãn hoạt động kinh doanh chung của doanh nghiệp

[ ]  Mất cân bằng trong đào tạo chất lượng nhân sự

[ ]  Không bị ảnh hưởng

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):.................................................................................................................................................

PHẦN IV. CHIẾN LƯỢC CỦA DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN TỚI

**1. Top 5 chiến lược ưu tiên của Quý DN để tăng trưởng lợi nhuận trong 6 tháng cuối năm 2022?**

[ ]  Cải thiện dịch vụ khách hàng

[ ]  Tìm kiếm và mở rộng thị trường

[ ]  Tăng cường giảm giá/khuyến mãi

[ ]  Đẩy mạnh thương mại điện tử

[ ]  Đổi mới và nâng cấp sản phẩm/dịch vụ hiện có

[ ]  Nghiên cứu và phát triển sản phẩm/dịch vụ mới

[ ]  Đầu tư quảng cáo sản phẩm

[ ]  Cắt giảm nhân sự

[ ]  Tìm kiếm nhà cung ứng mới với chi phí cạnh tranh hơn

[ ]  Thường xuyên theo dõi ngân sách và đánh giá tính hiệu quả để hạn chế chi phí không cần thiết

[ ]  Đảm bảo an toàn lao động để giảm chi phí tổn thất nếu chẳng may xảy ra sự cố

[ ]  Thuê ngoài (Outsourcing) một số hoạt động kinh doanh nhất định

[ ]  Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng năng suất lao động

[ ]  Tiến hành M&A, hợp tác, liên doanh

[ ]  Ứng dụng chuyển đổi số một cách toàn diện

[ ]  Chuyển đổi mô hình kinh doanh

[x]  Tăng cường các hoạt động PR, thực hiện trách nhiệm xã hội

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):.................................................................................................................................................

**2. Theo quý DN đâu là Top 3 chiến lược của Quý DN trong hoạt động tuyển dụng và giữ chân nhân viên?**

[ ]  Tăng tiền lương hoặc tiền thưởng

[ ]  Tăng cường phát triển văn hóa công ty

[ ]  Tăng cường các chương trình khen thưởng

[ ]  Thêm mới đặc quyền về chế độ phúc lợi

[ ]  Giảm yêu cầu về kỹ thuật hoặc năng lực của nhân viên

[ ]  Giảm yêu cầu hoặc loại bỏ kiểm tra lý lịch

[ ]  Tập trung xây dựng thương hiệu

[ ]  Mở rộng chương trình đào tạo

[ ]  Hợp tác các công ty nhân sự

[ ]  Cải thiện cơ sở, vật chất nơi làm việc

[ ]  Đẩy mạnh công cuộc tự động hóa và/hoặc tăng cường việc áp dụng công nghệ/chuyển đổi số trong công việc

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):.................................................................................................................................................

1. **Quý DN vui lòng đánh giá mức độ cần thiết của những tiêu chí dưới đây để nâng cao chất lượng nhân sự và thu hút nhân sự trong bối cảnh mới (đánh giá theo cấp độ tăng dần từ 1-5 với 1 – rất không cần thiết và 5 - rất cần thiết)**

| **Chỉ tiêu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Doanh nghiệp cần có trách nhiệm với xã hội và môi trường | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| An toàn nơi làm việc là ưu tiên hàng đầu  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Hỗ trợ, trợ cấp người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Thường xuyên tổ chức đào tạo, nâng cao chất lượng lao động | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tổ chức các hoạt động gắn kết người lao động | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Áp dụng chuyển đổi số trong quản lý nhân sự | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tạo động lực cho người lao động bằng cách khen thưởng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Gắn chiến lược phát triển nhân lực với phát triển kinh tế | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khuyến khích nhân sự phát triển tài năng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Ưu tiên những nhân viên có trách nhiệm đối với xã hội | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Luôn nâng cao chất lượng môi trường làm việc cho nhân viên | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Nâng cao sự gắn kết của nhân viên với doanh nghiệp  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Có các chính sách khen thưởng, xử phạt rõ ràng với người lao động | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

**4. Để hỗ trợ cộng đồng DN vượt qua khó khăn, Quý DN hãy đề xuất, kiến nghị các vấn đề quan trọng nhất cần Chính phủ và các cơ quan liên quan ưu tiên tập trung giải quyết hỗ trợ trong năm 2022?**

[ ]  Giản lược tối đa thủ tục, tạo điều kiện đơn giản, thông thoáng nhất để DN tiếp cận được các gói hỗ trợ

[ ]  Tiếp tục hỗ trợ miễn, giảm các loại thuế, phí hoặc gia hạn nộp thuế cho DN

[ ]  Kiến nghị phía Ngân hàng tiếp tục xem xét nới lỏng các điều kiện khoanh nợ, giãn nợ cho các DN gặp khó khăn

[ ]  Hỗ trợ DN tiếp cận kênh thông tin về xuất, nhập khẩu nhằm tìm kiếm thị trường mới

[ ]  Đẩy mạnh tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm

[ ]  Hỗ trợ DN đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử, kinh tế số, kinh tế chia sẻ

[ ]  Ổn định kinh tế vĩ mô

[ ]  Rà soát cắt giảm các thủ tục hành chính

[ ]  Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công, xử lý hồ sơ nghiệp vụ, thủ tục hành chính trên không gian số

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):...............................................................................................................................................

PHẦN V. TRIỂN VỌNG VÀ DỰ BÁO

1. **Niềm tin của Quý DN về triển vọng tăng doanh thu nói chung của nền kinh tế trong năm 2022?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [ ]  Rất lạc quan | [ ]  Lạc quan | [ ]  Không kỳ vọng nhiều |

1. **Niềm tin của Quý DN về khả năng sinh lời nói chung của nền kinh tế trong năm 2022?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [ ]  Rất lạc quan | [ ]  Lạc quan | [ ]  Không kỳ vọng nhiều |

1. **Quý DN đánh giá thế nào về triển vọng kinh tế trong năm 2022?**

[ ]  Tăng trưởng dưới 5%

[ ]  Tăng trưởng từ 5% - 6,5%

[ ]  Tăng trưởng trên 6,5%

1. **Theo đánh giá của Quý DN, ngành nào sẽ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận nhất trong 1-2 năm tới?**

[ ]  Bất động sản/Xây dựng [ ]  Tài chính/Ngân hàng

[ ]  Bảo hiểm [ ]  Điện/Năng lượng

[ ]  Bán lẻ [ ]  Vận tải/Logistics

[ ]  Thực phẩm/Đồ uống [ ]  Dược phẩm/Y tế

[ ]  Du lịch/Giải trí [ ]  Thủy sản

[ ]  Công nghệ thông tin/Viễn thông [ ]  Nông nghiệp

[ ]  Công nghiệp/Chế tạo [ ]  Dệt may/Da giày

[ ]  Khác (vui lòng cho biết):.................................................................................................................................................

## THÔNG TIN CÁ NHÂN

**Quý DN vui lòng cung cấp địa chỉ để nhận Báo cáo thường niên năm 2022 của Vietnam Report:**

Tên người nhận: …………………………………………………………………………….................................................................................

Địa chỉ nhận báo cáo: ……………………………………………………………………………….......................................................................

Điện thoại: ……………………………………………………….... Email: …………….................................................................................

*Trân trọng cảm ơn phản hồi của Quý Doanh nghiệp!*